**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Tuần 28**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Hai ngày 24 tháng 3 năm 2025**

**Hoạt động trải nghiệm**

# **Tiết 82 SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

# **GIAO LƯU VỚI CHA MẸ HỌC SINH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

* Hiểu được ý nghĩa của việc tham gia các hoạt động chung trong gia đình.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Có ý thức tích cực, tự giác làm việc nhà cùng người thân.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV**

* Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**2. Đối với HS:**

* Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  **-** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ 9 thực hiện trong lớp)  **2. Hoạt động hình thành kiên thức**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - Nhà trường tổ chức buổi giao lưu với đại diện cha mẹ HS trong trường về chủ đề Cùng nhau làm việc nhà:  *+ Buổi giao lưu diễn ra dưới hình thức trò chuyện, trao đổi giữa đại diện cha mẹ HS và HS toàn trường. HS đặt câu hỏi về chủ đề Cùng nhau làm việc nhà và lắng nghe những chia sẻ của đại diện cha mẹ HS.*  *+ GV nhấn mạnh ý nghĩa của việc các thành viên trong gia đình cùng làm việc nhà.*  *+ Kết thúc buổi giao lưu, GV cảm ơn đại diện cha mẹ HS đã dành thời gian đến tham gia buổi giao lưu.*  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp** - GV nhắc nhở học sinh thực hiện tốt những điều vừa chia sẻ. - GV nhắc HS chuẩn bị sau  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi những HS chú ý, tập trung trong tiết học. | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện.  - HS lắng nghe, trao đổi. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Hai ngày 24 tháng 3 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt**

# **Tiết 271 + 272 CHIA SẺ VÀ ĐỌC: CHUYỆN BỐN MÙA**

# **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

* Đọc trôi chảy toàn bài, phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu. Biết đọc phân biệt giọng người kể chuyện với giọng người kể chuyện với giọng các nhân vật (bà Đất, bốn nàng tiên Xuân, Hạ, Thu, Đông).
* Hiểu nghĩa của các từ ngữ: đâm chồi nảy lộc, đơm, tựu trường. Hiểu ý nghĩa câu chuyện: mỗi mùa đều có vẻ đẹp riêng và đều có ích cho cuộc sống. Từ hiểu biết về các mùa.
* Biết đặt và trả lời câu hỏi Vì sao?
* Luyện tập về sử dụng dấu phẩy.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: HS thêm yêu thiên nhiên đất nước.

+ Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**GDĐP: Chủ đề 1: Vùng đất Phú Yên**

**Giới thiệu được vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên nơi em ở.**

**Chủ đề 6: Trái cây Vân Hòa**

**Kể được tên các loại trái cây, cảm nhận khi ăn trái cây.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, bài giảng

**2.** **HS**: SGK, vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi: *Mỗi bức tranh thể hiện mùa nào? Vì sao em biết?*C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_5.png  - HS trả lời câu hỏi:  *+ Tranh 1: Một cô bé mặc quần áo ấm, đội mũ len đi trên đường. Cây cối bên đường trơ trụi, không một chiếc lá. Đó là bức tranh mùa đông.*  *+ Tranh 2: Bầu trời xanh, hoa lá đua nở, chim én bay về. Đó là bức tranh mùa xuân ấm ấp trăm hoa đua nở.*  *+ Tranh 3: Trong vườn cây, lá ngả màu vàng. Lá bay, lá rụng vàng trên mặt đất. Đó là mùa thu.*  *+ Tranh 4: Trời trong xanh, một cậu bé mặc quần đùi, thả diều. Cánh diều bay cao. Đó là mùa hè nóng bức.*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Nơi em ở có mấy mùa? Đó là những mùa nào? Thời tiết của mỗi mùa thế nào?*  - GV giải thích: *Cách chia bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông là cách chia thông thường. Trên thực tế, thời tiết mỗi vùng một khác. Ví dụ, ở miền Bắc nước ta có bốn mùa xâu, hạ, thu, đông; ở miền Nam nước ta chỉ có hai mùa là mùa mưa và mùa khô.*  - GV nói lới dẫn vào bài đọc mở đầu chủ điểm **Các mùa trong năm**  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài đọc  - GV tổ chức cho HS luyện đọc trước lớp. HS đọc tiếp nối 2 đoạn ttrong bài đọc:  + HS1 (Đoạn 1): từ đầu đến “thích em được”.  + HS2 (Đoạn 2): đoạn còn lại.  - GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS, hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai: *rước đèn, đâm chồi nảy lộc*  - GV yêu cầu từng cặp HS luyện đọc tiếp nối 2 đoạn như GV đã phân công.  - GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối từng đoạn trước lớp (cá nhân, bàn, tổ).  - GV mời 1HS đọc lại toàn bài.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV yêu cầu 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 câu hỏi:  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả.  + HS1 (Câu 1): *Câu chuyện có mấy nàng tiên? Mỗi nàng tiên tượng trưng cho mùa này?*  + HS2 (Câu 2): *Theo lời các nàng tiên, mỗi mùa có gì hay?*  + HS3 (Câu 3): *Theo lời bà Đất, mỗi mùa đều có ích, đều đáng yêu như thế nào?*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài đọc, em hiểu điều gì?*  **3: Hoạt động Luyện tập – Thực hành**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu Bài tập 1: *Sử dụng câu hỏi Vì sao? Hỏi đáp với bạn:*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, cùng bạn hỏi đáp và trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả.  *a. Vì sao mùa xuân đáng yêu?*  *b. Vì sao mùa hạ đáng yêu?*  *c. Vì sao mùa thu đáng yêu?*  *d. Vì sao mùa đông đáng yêu?*  - GV mời 1 HS đứng dậy đọc yêu cầu Bài tập 2: *Em cần thêm dấu phẩy vào những chỗ nào trong 2 câu in nghiêng:*  *Mùa thu, con đường em đi học hằng ngày bỗng đẹp hẳn lên nhờ những cánh đồng hoa cúc. Mỗi bông cúc xinh xắn dịu dàng lung linh như những tia nắng nhỏ. Còn bầu trời thì tràn ngập những tiếng chim trong trẻo ríu ran.*  - GV yêu cầu HS đọc thầm lại đoạn văn, làm bài vào Vở bài tập.  - GV mời đại diện HS trình bày câu trả lời. GV giúp HS ghi lại kết quả lên bảng phụ.  - GV mời HS đọc lại đoạn văn đã điền dấu phẩy hoàn chỉnh.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp** - GV yêu cầu đọc nối nhau bài Chuyện bốn mùa - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết Luyện đọc: *Buổi trưa hè*  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi những HS đọc tốt, hiểu nội dung bài.  *.* | - HS quan sát tranh trả lời câu hỏi.  - HS trả lời  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc bài.  - HS luyện phát âm.  - HS luyện đọc.  - HS thi đọc.  - HS đọc bài  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trả lời:  *+ Câu 1: Truyện có 4 nàng tiên: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Mỗi nàng tiên tượng trưng cho 1 mùa trong năm.*  *+ Câu 2: Theo lời các nàng tiên, mỗi mùa có điều hay:*  *- Theo nàng Đông: Mùa xuân về, vườn cây nào cũng đâm chồi nảy lộc. Ai cũng yêu quý nàng Xuân.*  *- Theo nàng Xuân: Phải có nắng của nàng Hạ thì cây trong vườn mới đơm trái ngọt. Có nàng Hạ, các cô cậu học trò mới được nghỉ hè.*  *- Theo lời nàng Hạ: Thiếu nhi thích nàng Thu nhất. Không có nàng Thu, làm sao có đêm trăng rằm rước đèn, phá cỗ.*  *- Theo lời nàng Thu: Có nàng Đông mới có giấc ngủ ấm trong chăn. Mọi người không thể không yêu nàng Đông.*  + Câu 3: *Theo lời bà Đất, mỗi mùa đều có ích, đều đáng yêu: Mùa xuân làm cho cây lá tươi tốt. Mùa hạ cho trái ngọt, hoa thơm. Mùa thu làm cho trời xanh cao. Cho HS nhớ ngày tựu trường. Mùa đông ấp ủ mầm sống để xuân về cây trái đâm chồi nảy lộc.*  - HS trả lời: *Bài đọc ca ngợi bốn mùa xuân, hạ, thu, đông. Mỗi mùa đều có vẻ đẹp riêng, đều có ích cho cuộc sống.*  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận theo nhóm đôi.  - HS trình bày:  *a. Vì mùa xuân tiết trời ấm áp, hoa lá tốt tươi, cây cối đâm chồi nảy lộc.*  *b. Vì mùa hạ có nắng, giúp hoa thơm trái ngọt.*  *c. Vì mùa thu có đêm trăng rước đèn, phá cỗ.*  *d. Vì mùa đông mới có giấc ngủ ấm trong chăn.*  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS đọc thầm, làm bài vào vở.  - HS trình bày: *Mùa thu, con đường em đi học hằng ngày bỗng đẹp hẳn lên nhờ những cánh đồng hoa cúc. Mỗi bông cúc xinh xắn, dịu dàng lung linh như những tia nắng nhỏ. Còn bầu trời thì tràn ngập những tiếng chim trong trẻo, ríu ran.*  - HS đọc đoạn văn hoàn chỉnh. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Hai ngày 24 tháng 3 năm 2025**

**Môn: Toán**

**Tiết 136 Bài 78: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Đếm, đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 1000. Phân tích một số có ba chữ số thành các trăm, chục, đơn vị.

- Biểu diễn số có ba chữ số trên tia số.

- Thực hành vận dụng đọc, viết, so sánh các số đã học trong tình huống thực tế.

**2.Phát triển năng lực và phẩm chất:**

**- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học*(NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).**

- Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu,
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1.Khởi động**  - Chơi trò chơi “Con số bí mật”.  - Khen lớp, GV giới thiệu bài.  **2.Thực hành, luyện tập**  **Bài 3 (trang 57)**  - Đọc bài 3.  - Bài toán y/c gì?  - Y/c HS suy nghĩ , làm bài vào vở.  - Mời HS nêu miệng kết quả trước lớp.  - Đặt câu hỏi để HS giải thích cách so sánh của mình.  - GV chốt đáp án đúng, khen HS.  **Bài 4 (trang 57)**  - Đọc bài 4.  - Bài toán y/c gì?  - Mời HS đọc lại các số bài toán cho.  -Y/c HS quan sát và làm bài trên thẻ số.  - GV mời lớp phó học tập điều hành các bạn chia sẻ bài làm.  - Chốt đáp án, có thể đưa thêm các thẻ số khác để đố HS.  **Bài 5 (trang 57)**  - Mời HS đọc to đề bài.  - Bài toán y/c gì?  - Yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi và ghi lại kết quả thảo luận.  - GV khích lệ HS đặt câu hỏi cho bạn về cách đếm , cách ước lượng .  - GV chiếu hình vẽ minh họa, mời đại diện các nhóm lên chỉ và nêu kết quả  - GV nhận xét, đánh giá và chốt bài làm đúng.  **3. Hoạt động Vận dụng**  **Bài 6 (trang 57)**  - Chiếu bài lên bảng, HS QS và đọc yêu cầu.  - YC HS thảo luận nhóm đôi TG 2’  - Đại diện nhóm lên chỉ và nêu….  - NX,đánh giá,khen,….chốt bài.  **4. Hoạt động củng cố - nối tiếp**  ? Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - Mỗi HS viết ra 1 số có ba chữ số. Mời các bạn trong lớp đặt câu hỏi để đoán xem bạn viết số gì.  - Lắng nghe  - HS đọc  HS nêu yêu cầu  - HS làm việc cá nhân, sử dụng các dấu >, <, = và ghi lại kết quả.  - HS đổi vở kiểm tra, đọc kết quả, chia sẻ cách làm với bạn.  - HS chia sẻ cách làm với các bạn trong lớp.  - Lắng nghe  - HS đọc  - HS nêu  - HS quan sát các số, suy nghĩ và tìm số lớn nhất, bé nhất rồi sắp xếp các thẻ số theo đúng thứ tự.  - HS suy nghĩ, thực hiện theo Y/c.  - HS đọc  - HS nêu  HS ước lượng số chấm tròn và nói cho bạn nghe cách ước lượng của mình.  - HS chú ý quan sát, so sánh với kết quả của nhóm mình.  - HS đọc yêu cầu.  -HS thảo luận: qs tranh, nói cho bạn nghe bức tranh vẽ gì.  -HS chia sẻ thông tin thực tiễn về những tình huống sử dụng các số đến 1000 trong cuộc sống.  -Lớp lắng nghe, nhận xét.  -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Ba ngày 25 tháng 3 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 273 Viết: Nghe - viết: Chuyện bốn mùa**

**I** **. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nghe đọc, viết lại đúng đoạn cuối Chuyện bốn mùa (“từ Các cháu mỗi người một vẻ” đến “đâm chồi nảy lộc”.

- Làm đúng bài tập lựa chọn 2, 3: Điền chữ ch, tr; điền vần êt, êch.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Rèn luyện tính kiên nhẫn, cẩn thận.

+ Năng lực: Có ý thức thẩm mĩ khi trình bày văn bản

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, máy tính, điện thoại thông minh, bài giảng

**2.** **HS**: SGK, máy vi tính, điện thoại thông minh, vở Luyện viết

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  - Ổn định  - GV nhắc lại một số điểm cần lưu ý về yêu cầu của tiết luyện viết chính tả, viết chữ, việc chuẩn bị đồ dùng cho tiết học (vở, bút, bảng,...) nhằm củng cố nền nếp học tập cho các em.  - GV giới thiệu bài  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Nghe – viết**  **-** GV nêu yêu cầu: HS nghe, viết lại đoạn đoạn cuối Chuyện bốn mùa (“từ Các cháu mỗi người một vẻ” đến “đâm chồi nảy lộc”.  - GV đọc đoạn văn.  - GV mời 1 HS đọc lại đoạn văn.  - GV yêu cầu HS trả lời: *Đoạn văn nói về nội dung gì?*  - GV hướng dẫn thêm HS: Về hình thức hình thức, tên bài viết lùi vào 3 ô tính từ lề vở. Chữ đầu đoạn viết hoa, viết lùi vào 1 ô. Chú ý đánh dấu gạch đầu dòng đoạn văn – chỗ bắt đầu lời bà Đất.  - GV nhắc HS đọc thầm lại đoạn văn, chú ý những từ ngữ mình dễ viết sai: *tựu trường, mầm sống, đâm chồi nảy lộc,...*Viết đúng các dấu câu (dấu hai chấm, dấu phẩy).  - GV yêu cầu HS gấp SGK, nghe GV đọc từng dòng, viết vào vở Luyện viết 2.  - GV đọc lại bài một lần nữa cho HS soát lại.  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi, gạch chân từ ngữ viết sai, viết lại bằng bút chì từ ngữ đúng.  - GV đánh giá, chữa 5 -7 bài. Nhận xét bài về: nội dung, chữ viết, cách trình bày.  3. **Hoạt động Luyện tập – Thực hành**  **Hoạt động 1: Điền chữ ch, tr; điền vần êt, êch (Bài tập 2)**  - GV mời 1 HS đứng dậy đọc yêu cầu Bài tập 2a: Chọn chữ ch hay tr phù hợp với ô trống:  - GV yêu cầu HS đọc thầm các dòng thơ, làm bài vào Vở bài tập.  - GV viết nội dung bài tập lên bảng, mời 2 HS lên bảng làm bài.  - GV yêu cầu cả lớp đọc lại khổ thơ đã điền chữ hoàn chỉnh.  **Hoạt động 2: Chọn chữ hoặc vần phù hợp với ô trống (Bài tập 3)**  - GV chọn cho HS làm bài tập 3b, mời 1 HS đứng dậy đọc yêu cầu bài tập: Chọn vần êt hay êch phù hợp với ô trống:  - GV yêu cầu HS đọc thầm các từ ngữ, làm bài vào Vở bài tập. C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.pngC:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_2.png  - GV viết nội dung bài tập lên bảng, mời 2 HS lên bảng làm bài.  - GV yêu cầu cả lớp đọc lại các từ ngữ đã điền chữ hoàn chỉnh.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Xem trước bài chữ hoa Y  - Gv nhận xét tiết học | - HS lắng nghe, kiểm tra đồ lại đồ dùng học tập của mình.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe yêu cầu bài tập.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc bài  - HS trả lời: *Đoạn văn là lời bà Đất khen ngợi bốn nàng tiên Xuân, Hạ, Thu, Đông.*  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS chú ý.  - HS viết bài.  - HS soát bài.  - HS tự chữa lỗi.  - HS lắng nghe, tự soát lại bài của mình.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS làm bài.  - HS lên bảng làm bài: *tròn, treo, che, trốn, chơi.*  - HS đọc lại khổ thơ đã điền chữ hoàn chỉnh.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS làm bài vào vở.  - HS lên bảng làm bài: *chênh lệch, kết quả, trắng bệch, ngồi bệt.*  - HS đọc lại các từ ngữ đã điền chữ hoàn chỉnh.  - Lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Ba ngày 25 tháng 3 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 274 VIẾT: CHỮ HOA Y**

**I** **. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết viết hoa chữ Y cỡ vừa và cỡ nhỏ. Biết viết câu ứng dụng Yêu tổ quốc, yêu đồng bào (cỡ nhỏ), chữ viết đúng mẫu, đều nét, nối chữ đúng quy định

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Rèn luyện tính kiên nhẫn, cẩn thận.

+ Năng lực: Có ý thức thẩm mĩ khi trình bày văn bản

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, bài giảng

**2.** **HS**: SGK, vở Luyện viết

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  - Ổn định  - GV giới thiệu bài  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Viết chữ Y hoa**  - GV chỉ chữ mẫu trong khung chữ và hỏi HS: *Chữ Y hoa cao mấy li, có mấy ĐKN? Được viết bởi mấy nét?*C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_4.png  - GV chỉ chữ mẫu và nói:  + Nét 1: nét móc 2 đầu (giống ở chữ U).  + Nét 2: nét khuyết ngược.  - GV hướng dẫn HS cách viết và viết mẫu lên bảng lớp:  + Nét 1: Đặt bút trên ĐK 5, viết nét móc 2 đầu (đầu móc bên trái cuộn vào trong, đầu móc bên phải hướng ra ngoài); dừng bút giữa ĐK 2 và ĐK 3.  + Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, rê bút thẳng lên ĐK 6 rồi chuyển hướng ngược lại để viết nét khuyết ngược (kéo dài xuống ĐK 4 phía dưới); dừng bút ở Đk 2 trên. 2.  - GV yêu cầu HS viết chữ Y hoa vào bảng con.  - GV nhận xét.  - GV yêu cầu HS đọc to câu ứng dụng: Yêu tổ quốc, yêu đồng bào.  - GV giải thích cho HS ý nghĩa câu ứng dụng: Là một trong 5 lời Bác Hồ dậy thiếu nhi.  - GV hướng dẫn HS và nhận xét câu ứng dụng:  + Độ cao của các chữ cái: chữ Y cao 4 li. Các chữ T, y, g, b cao 2.5 li; các chữ q, đ cao 2 li; các chữ còn lại cao 1 li.  + Cách đặt dấu thanh: Dấu hỏi đặt trên chữ ô (Tổ), dấu sắc đặt trên chữ ô (quốc), dấu huyền đặt trên chữ ô (đồng), a (bào).  + Nối nét: nét cuối của chữ Y nối với nét đầu của chữ ê.  **3. Hoạt động Luyện tập – Thực hành**  - GV yêu cầu HS viết chữ Y hoa vào vở Luyện viết 2.  - GV yêu cầu HS viết câu ứng dụng vào vở Luyện viết 2.  - GV đánh giá 5-7 bài.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  **-** GV nhận xét tiết học, nhắc nhở chưa viết xong bài trên lớp về nhà viết tiếp, viết phần bài ở nhà. | - HS nghe  - HS trả lời: *Chữ Y hoa cao 8 li, có 8 ĐKN. Được viết bởi 2 nét.*  - HS quan sát, lắng nghe, thực hiện.  - HS viết bảng.  - HS đọc câu ứng dụng.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS viết bài.  - HS lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………..……………………………………………….………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Ba ngày 25 tháng 3 năm 2025**

**Môn: Toán**

**Tiết 137 BÀI: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS ôn lại các Phép nhân, chia và tên các thành phần trong phép nhân, phép chia.

- Nhận dạng khối trụ, khối cầu.

- Khái niệm về thời gian.

- Đọc, viết, so sánh các số có ba chữ số.

**II. CHUẨN BỊ:**

1. GV: bảng phụ ghi nội dung các bài tập

2. HS: Giấy nháp, bút,…

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Khởi động**  -Giới thiệu và ghi bảng đầu bài.  **2. Luyện tập – Thực hành**  **-** GV phát đề bài tập, kiểm tra kiến thức học sinh  **I. TRẮC NGHIỆM (6 điểm).**  Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước đáp án đúng trong các câu sau:  **Câu 1. Khoanh vào kết quả đúng của các phép nhân sau:**  2 x 6 = ...;5 x 4 = ...;10:2 = ...;40:5 = ...  A. 18; 7; 13; 13  B. 12; 20; 5; 8  C. 11; 13; 35; 41  **Câu 2.** Có 15 cái kẹo chia đều cho 5 bạn. Hỏi mỗi bạn có mấy cái kẹo? Em hãy khoanh vào kết quả đúng dưới đây:  A. 3 cái kẹo B. 6 cái kẹo C. 7 cái kẹo  **Câu 3.** Trong phép tính 8 : 2 = 4 thì 4 được gọi là gì?  A. số bị chia B. số chia C. thương  **Câu 4. Câu nào đúng, câu nào sai:**  **a,** 1 ngày = 12 giờ  A. Đúng B. Sai  **b**, 1 giờ = 60 phút  A. Đúng B. Sai  **Câu 5: Điền số thích hợp vào dấu …**  **Số 246 gồm… trăm, …chục, ….đơn vị.**  **Câu 6.** Cho các số: 994, 571, 383, 997.  Số lớn nhất là:  A. 994B. 571 C. 997 D. 383  **II. TỰ LUẬN (4 điểm).**  **Bài 1. (1 điểm):**Hoàn thành tia số sau:    **904 905 ? 907 ? 909 ?**  **Bài 2.** **(2 điểm)**  Lớp 2C có 20 học sinh. Các bạn dự kiến phân công nhau dọn vệ sinh lớp học. Hỏi nếu chia thành 2 nhóm thì mỗi nhóm có mấy bạn?  Có ……. nhóm.  Phép tính tương ứng là:………………..  **Bài 3. (1 điểm)** Cho hình sau:        Hình bên có:…….…..khối trụ  ……….. khối cầu  - GV thu và chấm nhận xét 5- 7 bài.  - gọi lần lượt hs lên bảng làm các bài.  - HS nhạn xét, GV nhận xét, kết luận  **4. Hoạt động củng cố - nối tiếp**  - Nhận xét giờ học. Dặn dò HS | Nghe  Làm bài.  Nộp bài  - HS lên bảng làm bài.  - Lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Ba ngày 25 tháng 3 năm 2025**

# **Môn: Tự nhiên và Xã hội**

# **Tiết 55 BÀI 18: CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU,**

# **PHÒNG TRÁNH BỆNH SỎI THẬN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

* Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu trên sơ đồ.
* Nêu được sự cần thiết của việc uống đủ nước, không nhịn tiểu để phòng tránh bệnh sỏi thận.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:**
* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
* **Năng lực riêng:**
* Nhận biết được chức năng của cơ quan bài tiết qua việc thải ra nước tiểu.

**3. Phẩm chất**

* Thực hiện được việc uống nước đầy đủ, không nhịn tiểu để phòng tránh bệnh sỏi thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án.
* Các hình trong SGK.
* Bộ thẻ Nếu, thì; bảng nhóm; băng dính.

**2. Đối với học sinh**

* SGK.
* Vở bài tập Tự nhiên và xã hội 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  **-** GV tổ chức cho HS *đặt câu hỏi để tìm hiểu về việc bài tiết nước tiểu.*  - GV dẫn dắt vấn đề: *Chúng ta vừa đặt ra những câu hỏi để tìm hiểu về việc bài tiết nước tiểu. Trong bài học ngày hôm nay chúng ta sẽ được tìm hiểu về các bộ phận và chức năng của cơ quan bài tiết nước tiểu và một số cách phòng tránh bệnh sỏi thận. Chúng ta cùng vào* ***Bài 18 - Cơ quan bài tiết nước tiểu, phòng tránh bệnh sỏi thận.*** Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_12.png  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Xác định các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu**  ***Bước 1: Làm việc theo cặp***  - GV yêu cầu HS *quan sát “Sơ đồ cơ quan bài tiết nước tiểu” trang 103 SGK, chỉ và nói tên từng bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu.*  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_13.png  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời một số HS lên bảng chỉ và nói tên các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu trên sơ đồ.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em có nhận xét gì về hình dạng và vị trí của hai quả thận trên cơ thể?*  - GV cho HS đọc mục “Em có biết?” trang 103 SGK.  - GV yêu cầu một số HS đọc phần kiến thức cốt lõi ở cuối trang 103.  **Hoạt động 2: Nhận biết sỏi thận có trong các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu và nguyên nhân gây ra bệnh sỏi thận**  - GV giới thiệu với HS: *sỏi thận là bệnh thường gặp ở cơ quan bài tiết nước tiểu*.  - GV yêu cầu HS *quan sát các hình trang 105 SGK và trả lời câu hỏi: Sỏi có ở những bộ phận nào của cơ quan bài tiết nước tiểu?*Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_15.png  - GV yêu cầu HS đọc mục “Em có biết?” ở trang 105 SGK và trả lời câu hỏi: *Nêu nguyên nhân tạo thành sỏi trong cơ quan bài tiết.*  **3.****Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Gọi HS nhắc lại bài vừa học  - Chuẩn bị bài hôm sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | **- HS trả lời:**  *+ Tại sao hằng ngày chúng ta đi tiểu nhiều lần?*  *+ Cơ quan nào trong cơ thể tạo thành nước tiểu?*  *+ Trong nước tiểu có gì?*  - HS quan sát sơ đồ, chỉ và nói tên các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu**.**  - HS trình bày.  - HS trả lời: *Nhận xét về hình dạng và vị trí của hai quả thận trên cơ thể:*  *+ Hình dạng: Thận có màu nâu nhạt, hình hạt đậu.*  *+ Hai quả thận đối xứng nhau qua cột sống.*  - HS đọc  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS trả lời*: Sỏi có ở những bộ phận: thận, bàng quan.*  - HS trả lời: *Nguyên nhân tạo thành sỏi do các chất thừa, chất thải độc hại không được đào thải hết lắng đọng lại tạo thành sỏi.*  *-* HS đọc  - HS nêu  - Lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Ba ngày 25 tháng 3 năm 2025**

# **Môn: Hoạt động trải nghiệm**

# **Tiết 55 HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

# **SẮP XẾP ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

* Xây dựng được thời gian biểu sắp xếp đồ dùng cá nhân tại gia đình.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Biết cách sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK.

**2. Đối với HS:**

* SGK.
* Sách vở, đồ dùng học tập như bút, thước kẻ, tẩy, gọt bút chì, túi đựng bài kiểm tra, bút màu,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Sắp xếp đồ dùng cá nhân.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 3: Trò chơi Ai gọn gàng, ngăn nắp?**C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_28.png  - GV yêu cầu HS lấy sách vở và các đồ dùng học tập của mình đặt lên bàn một cách lộn xộn.  - GV giới thiệu tên trò chơi: *Ai gọn gàng, ngăn nắp?*  - GV phổ biến luật chơi: Khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS sẽ tiến hành sắp xếp thật nhanh và gọn gàng tất cả các đồ dùng của mình. Sau khi hết thời gian quy định, tất cả HS dừng lại và cùng quan sát cách sắp xếp đồ dùng của các bạn.  - GV và HS góp ý cho những bạn còn chưa sắp xếp được gọn gàng.  - GV yêu cầu cả lớp bình chọn cho những bạn sắp xếp nhanh chóng, gọn gàng và đẹp mắt nhất.  **c. Kết luận:** *Hằng ngày, các em hãy có ý thức tự giác thực hiện sắp xếp đồ dùng cá nhân, bàn học, ngăn bàn gọn gàng, ngăn nắp. Điều này cũng khiến cho lớp học của chúng ta trở nên đẹp hơn nhiều.*  **Hoạt động 4: Thời gian biểu sắp xếp đồ dùng cá nhân tại gia đình**  ***(1) Làm việc cá nhân:***  - GV giao nhiệm vụ cho *HS xây dựng thời gian biểu sắp xếp đồ dùng cá nhân tại gia đình. Thời gian biểu bao gồm các cột: ngày thực hiện, tên đồ dùng cá nhân, nơi sắp xếp.*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_29.png  - GV yêu cầu HS tiến hành xây dựng thời gian biểu.  - GV hỗ trợ, giúp đỡ những HS còn lúng túng.  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp về thời gian biểu sắp xếp đồ dùng cá nhân tại gia đình của mình.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đóng góp ý kiến.  - GV hướng dẫn HS chia sẻ về những điều học hỏi được khi lắng nghe thời gian biểu của các bạn.  - GV tổng kết và nhận xét hoạt động.  **3.****Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Gọi HS nhắc lại bài vừa học  - Chuẩn bị bài hôm sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS chuẩn bị.  - HS nghe phổ biến luật chơi và trò chơi.  - HS lắng nghe tiếp thu.  - HS bình chọn.  - HS lắng nghe tiếp thu.  - HS xây dựng thời gian biểu theo mẫu gợi ý.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, góp ý.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS nhắc lại  - Lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Ba ngày 25 tháng 3 năm 2025**

# **Môn: Đạo đức**

# **Tiết 27 EM VỚI QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được ảnh hưởng của cảm xúc tiêu cực đối với bản thân và mọi người xung quanh

- Thực hiện được một số cách để kiềm chế cảm xúc tiêu cực của bản thân.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

***\* Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

***\* Năng lực riêng:*** Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi

**3. Phẩm chất:** Hình thành kĩ năng nhận thức, quản lí bản thân.

**GDLTCM: - Nêu được một số quy định cần tuân thủ ở nơi công cộng.**

**- Biết vì sao phải tuân thủ quy định nơi công cộng.**

**- Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên:**

- SGK, SGV, Vở bài tập đạo đức 2

- Câu chuyện, bài hát, trò chơi có nội dung gắn với bài học “Kiềm chế cảm xúc tiêu cực”.

- Bộ tranh về nhận thức, quản lí bản thân theo thông tư 43/2020/TT-BGDĐT

- Máy tính, máy chiếu….(nếu có)

**2. Đối với học sinh:**

- SGK. Vở bài tập Đạo đức 2.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| 1. **Hoạt động khởi động**   - GV cho HS chơi trò chơi “Đoán cảm xúc”.  - GV mời 3 bạn lên bảng thể hiện các loại cảm xúc khác nhau. Cả lớp ngồi dưới đoán bạn đang thể hiện cảm xúc gì.  - Kết thúc trò chơi, GV dẫn dắt: *Ở bài trước chúng ta đã được học cách để thể hiện các cảm xúc tích cực để luôn được vui vẻ, tràn ngập niềm vui đúng không nào? Vậy với cảm xúc tiêu cực, chúng ta sẽ phải làm như thế nào? Chúng ta hãy cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay,* ***bài 11: Kiềm chế cảm xúc tiêu cực.***  **2. Hoạt động khám phá**  **Hoạt động 1: Đọc thơ và trả lời câu hỏi**  - GV đọc một lượt bài thơ  - GV yêu cầu 1 HS đứng dậy đọc 2 khổ thơ đầu, 1 HS khác đứng dậy đọc 2 khổ thơ sau.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  *+ Vì sao các bạn xa lánh Bin?*  *+ Mẹ đã khuyên Bin điều gì?*  *+ Việc kiềm chế được cơn nóng giận đã mang lại cho Bin điều gì*  - GV khuyến khích HS chia sẻ kết quả thảo luận với cả lớp.  - GV cùng các bạn nhận xét câu trả lời, đưa ra kết luận.  **Hoạt động 2: Chia sẻ về tác hại của cảm xúc tiêu cực**  - GV trình bày: Việc chúng ta có những cảm xúc tiêu cực sẽ làm ảnh hưởng rất nhiều đến: sức khỏe, học tập, tình bạn…  - GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi, cùng chia sẻ thêm một số tác hại khác của cảm xúc tiêu cực mà em biết ngoài những điều GV đã nhắc ở trên.  - GV mời đại diện một số cặp đứng dậy trình bày kết quả.  - GV khen ngợi những câu trả lời đúng, bổ sung những câu trả lời còn thiếu và kết luận.  **GDLTCM: - Nêu được một số quy định cần tuân thủ ở nơi công cộng.**  **- Biết vì sao phải tuân thủ quy định nơi công cộng.**  **- Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng.**  **Hoạt động 3: Thảo luận về cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực**  - GV cho HS quan sát tranh, thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi: *Các bạn trong tranh đã làm gì để kiềm chế cảm xúc tiêu cực? Em hãy kể thêm một số cách khác mà em biết?*    - GV yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.  - GV khen ngợi những nhóm có câu trả lời đúng, bổ sung những câu trả lời còn thiếu và kết luận.  **3. Hoạt động củng cố, nối tiếp**  **-** Cho HS nhắc lại các nội dung đã ôn tập  - Dặn dò HS về nhà ôn bài  - Chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS hào hứng xung phong lên bảng tham gia trò chơi.  - Cả lớp ngồi đoán cảm xúc của bạn  - HS nghe GV giới thiệu bài học mới.  - Cả lớp lắng nghe GV đọc  - HS đứng dậy đọc  *+ Các bạn xa lánh Bin vì Bin hay nổi nóng, cáu giận*  *+ Mẹ khuyên Bin nên hít sâu, đếm chậm 1, 2, 3,… mỗi khi giận dữ*  *+ Làm như vậy Bin vui vẻ hơn, được bạn bè yêu quý.*  - HS trình bày  - HS lắng nghe GV nhận xét.  - HS lắng nghe GV trình bày  - HS hoạt động cặp đôi với bạn bên cạnh  - HS trình bày kết quả thảo luận  - HS lắng nghe nhận xét, khen ngợi.  - HS quan sát tranh, hoạt động nhóm, tìm ra câu trả lời.  - HS trình bày:  *+ Tranh 1: nghe nhạc*  *+ Tranh 2: Viết ra giấy*  *+ Tranh 3: chơi thể thao*  *+ Tranh 4: tâm sự với bạn*  - HS lắng nghe, nhận xét, kết luận.  - Lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**GDLTCM: - Nêu được một số quy định cần tuân thủ ở nơi công cộng.**

**- Biết vì sao phải tuân thủ quy định nơi công cộng.**

**- Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng.**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Ba ngày 25 tháng 3 năm 2025**

# **Môn: Tự nhiên và Xã hội**

# **Tiết 56 BÀI 18: CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU,**

# **PHÒNG TRÁNH BỆNH SỎI THẬN**

# 

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

* Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu trên sơ đồ.
* Nêu được sự cần thiết của việc uống đủ nước, không nhịn tiểu để phòng tránh bệnh sỏi thận.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:**
* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
* **Năng lực riêng:**
* Nhận biết được chức năng của cơ quan bài tiết qua việc thải ra nước tiểu.

**3. Phẩm chất**

* Thực hiện được việc uống nước đầy đủ, không nhịn tiểu để phòng tránh bệnh sỏi thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án.
* Các hình trong SGK.
* Bộ thẻ Nếu, thì; bảng nhóm; băng dính.

**2. Đối với học sinh**

* SGK.
* Vở bài tập Tự nhiên và xã hội 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  - GV giới trực tiếp vào bài Ôn tập.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Chức năng các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu**  ***Bước 1: Làm việc theo cặp***  - GV yêu cầu HS *quan sát “Sơ đồ cơ quan bài tiết nước tiểu” trang 104 SGK, chỉ và nói chức năng từng bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu.*  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_14.png  - GV mời một số HS lên bảng chỉ và nói chức năng từng bộ phận cùa cơ quan bài tiết nước tiểu trên sơ đồ.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi*: Điều gì sẽ xảy ra với cơ thể nếu cơ quan bài tiết ngừng hoạt động?*  **-**GV cho HS đọc lời của con ong trang 104 SGK.  **3.****Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Gọi HS nhắc lại bài vừa học  - Chuẩn bị bài hôm sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS quan sát hình, chỉ và nói chức năng của từng bộ phận cơ quan bài tiết nước tiểu.  - HS trình bày: *Cầu thận lọc máu và tạo thành nước tiểu - qua ống dẫn nước tiểu - tới bàng quang chứa nước tiểu - sau đó đưa nước tiểu ra ngoài.*  - HS trả lời: *Nếu cơ quan bài tiết ngừng hoạt động, thận sẽ bị tổn thương và lâu về sau sẽ bị hư thận, con người sẽ chết.*  - HS đọc  - HS nêu  - Lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Tư ngày 26 tháng 3 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 275 ĐỌC: BUỔI TRƯA HÈ**

**I** **. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc trôi chày toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ. Ngẳt nghi hơi đúng sau các dấu câu và sau mỗi dòng thơ. Biết đọc bài thơ với giọng vui; gây ấn tượng với những từ ngữ gợi tả, gợi cảm.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung bài thơ: Miêu tả một buổi trưa mùa hè yên ả nhưng vẫn thấy hoạt động của muôn loài: cây cỏ, con vật, con người; vẫn nghe thấy âm thanh những hoạt động của muôn loài (tiếng tằm ăn dâu, tay bà lao xao).

- Tìm từ chỉ hoạt động, từ chỉ đặc điểm trong bài thơ.

- Luyện tập đặt câu theo mẫu: Ai thế nào?.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Yêu một thời điểm giữa trưa của một ngày mùa hè, yêu thiên nhiên, cỏ cây, hoa lá.

+ Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, bài giảng

**2.** **HS**: SGK, vở bài tập Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  - GV chỉ hình minh hoạ bài thơ và giới thiệu*: Bài thơ Buổi trưa hè nói về thời điểm của một ngày - buổi trưa, vào mùa hè. Bài thơ có gì hay, miêu tà một “ buổi trưa mùa hè có gì đặc biệt? Các em hãy cùng lắng nghe.*  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài đọc: giọng vui; gây ấn tượng với những từ ngữ gợi tả, gợi cảm.  - GV mời 1 HS đọc phần chú giải từ ngữ trong bài: *chập chờn, lao xao.*  - GV tổ chức cho HS luyện đọc trước lớp. HS đọc tiếp nối 5 khổ thơ trong bài đọc.  - GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS, hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai: *lim dim, chập chờn, rạo rực mưa rào, lao xao.*  - GV yêu cầu từng cặp HS luyện đọc tiếp nối 5 khổ thơ như GV đã phân công.  - GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối từng đoạn trước lớp (cá nhân, bàn, tổ).  - GV mời 1HS đọc lại toàn bài.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV mời 4 HS nối tiếp nhau đọc 4 yêu cầu câu hỏi:  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.  + HS1 (Câu 1): *Tìm những từ ngữ, hình ảnh ở khổ thơ 1 tả buổi trưa hè yên tĩnh.*  + HS2 (Câu 2): *Giữa buổi trưa hè yên tĩnh có những hoạt động gì?*  *a. Họat động của con vật.*  *b. Hoạt động của con người.*  + HS3 (Câu 3): *Giữa buổi trưa hè, có thể nghe thấy âm thanh nào? Chọn ý đúng:*  *a. Tiếng tằm ăn dâu.*  *b. Tiếng mọi người lao xao.*  *c. Tiếng mưa rào.*  + HS4 (Câu 4): *Vì sao giữa buổi trưa hè có thể nghe thốy âm thanh nói trên? Chọn ý đúng:*  *a. Vì trưa hè rất nắng.*  *b. Vì trưa hè rất yên tĩnh.*  *c. Vì trưa hè nhiều gió.*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Bài thơ giúp cho em hiểu điều gì?*  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV tổ chức cho HS đọc lại bài  - Hỏi: Bài học cho em biết điều gì?  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi những HS đọc tốt, hiểu bài đọc. | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc phần chú giả từ ngữ khó trong bài:  - HS đọc bài.  - HS luyện phát âm.  - HS luyện đọc.  - HS thi đọc.  - HS đọc  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận theo nhón, trả lời câu hỏi.  - HS trình bày:  + Câu 1: *Những từ ngữ, hình ảnh ở khổ thơ 1 tả buổi trưa hè yên tĩnh: lim dim, nằm im, êm ả.*  *+ Câu 2: Giữa buổi trưa hè yên tĩnh có những hoạt động:*  *a. Họat động của con vật: Bò nghỉ, ngẫm nghĩ gì đó, cứ nhai mãi, nhai hoài./Con bướm chập chờn vờn đôi cánh trắng/ Con tắm ăn dâu nghe như mưa rào.*  *b. Hoạt động của con người: Bé chưa ngủ được, âm thầm rạo rực nằm nghe những âm thanh của buổi trưa hè./Bà dậy thay lá dâu, tay già lao xao.*  *+ Câu 3: a.*  *+ Câu 4: b.*  - HS trả lời: *Bài thơ giúp cho em hiểu một trưa mùa hè yên ả nhưng vẫn thấy được hoạt động của muôn loài: cây cỏ, con vật, con người; vẫn nghe thấy những tiếng tằm ăn dâu, tiếng tay bà thay lá lao xao. Qua bài thơ, em thấy yêu buổi trưa hè, yêu thiên nhiên, cỏ cây hoa lá.*  - Lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………..……………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Tư ngày 26 tháng 3 năm 2025**

**Môn: Toán**

**Tiết 138 BÀI 79:**

**PHÉP CỘNG (KHÔNG NHỚ) TRONG PHẠM VI 1000 (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng.**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải bài tập, các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000.

**2. Phẩm chất, năng lực.**

*a. Nănglực:*

- Thông qua việc tìm kết quả các phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000.Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

*b. Phẩm chất:*Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

1. GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, ...

2. HS: SGK, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| 1. **Hoạt động khởi động**  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi : “Truyền điện” củng cố kĩ năng cộng nhẩm trong phạm vi 10, cộng nhẩm các số tròn chục  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức**  - Yêu cầu HS mở SGK/58  - Yêu cầu HS quan sát tranh .  -Hoạt động nhóm bàn:  - GV hỏi Bức tranh vẽ gì?  ? Nói với bạn về vấn đề liên quan đến tình huống trong tranh?  -Nêu đề toán: *Khối lớp Một ủng hộ 243 quyển sách, khối lớp Hai ủng hộ 325 quyển sách. Vậy cả hai khối lớp ủng hộ được bao nhiêu quyển sách?*  ? Khối lớp Một ủng hộ bao nhiêu quyển sách ?  ? Khối lớp Hai ủng hộ bao nhiêu quyển sách ?  ? Vậy muốn biết cả hai khối lớp ủng hộ bao nhiêu quyển sách ta làm phép tính gì?  - Cho HS nêu phép tính thích hợp.  - HS tính 243 + 325 = ?  - Thảo luận cách đặt tính và tính  - Đại diện nhóm nêu cách làm.  - Chốt lại các bước thực hiện tính 243 + 325= ?  - Đặt tính theo cột dọc.  - Thực hiện từ phải sang trái:  + Cộng đơn vị với đơn vị (3 cộng 5 bằng 8, viết 8)  + Cộng chục với chục.(4 cộng 2 bằng 6, viết 6)  + Cộng trăm với trăm.(2 cộng 3 bằng 5, viết 5)  Vậy 243 + 325 = 568  - GV giới thiệu bài.  - Gv nêu một phép tính cho HS thực hiện trên bảng con : 161 + 427= ?  - HS thực hiện một số phép tính để củng cố cách thực hiện.  **3. Hoạt động thực hành, luyệntập**  **Bài 1**: Tính  - Đọc BT1 ? Bài 1 yêu cầu gì?  - HS làm bảng con, gọi 2 HS lên bảng.  - Nói cách làm cho bạn nghe  - HS nhắc lại quy tắc cộng từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột  - Nhận xét.  **Bài 2**: Đặt tính rồi tính  153 + 426  582 + 207  450 + 125  666 + 300  - Đọc yêu cầu bài 2.  ? Bài có mấy yêu cầu?  - HS làm vở  - Đổi vở kiểm tra  - Chữa bài, Chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS  4. **Hoạt động vận dụng.**  ? Tìm một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng đã học rồi chia sẻ với cả lớp.  **5. Hoạt động củng cố - nối tiếp**  ? Hôm nay các em biết thêm được điều gì?  ? Khi đặt tính và tính em nhắn bạn cần lưu ý những gì? | - HS chơi trò chơi  -Quan sát tranh SGK, trả lời câu hỏi  - HS trả lời.  -HS nêu.  -Khối lớp Một ủng hộ 243 quyển sách.  *-*Khối lớp Hai ủng hộ 325 quyển sách.  - HS trả lời.  -HS nêu: 243 + 325  -Thảo luận N2.  - Đại diện nêu kết quả.  -Lắng nghe.  -Nhắc tên bài.  HS thực hiện để củng cố cách làm tính cộng.  - Đọc bài, nêu yêu cầu.  - Cả lớp làm bảng tay, 2HS lên bảng.  - HS nêu  - HS nhắc lại.  - Đọc yêu cầu.  - HS trả lời  - HS làm bài  - Đổi vở, nhận xét.  - HS lắng nghe.  -HS nêu  -Trả lời |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Năm ngày 27 tháng 3 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt**

# **Tiết 277 LUYỆN NÓI VÀ NGHE:**

# **KỂ CHUYỆN “CHUYỆN BỐN MÙA”**

# **I** **. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Dựa vào tranh và gợi ý dưới tranh, HS kể lại được từng đoạn và toàn bộ câu chuyện Chuyện bốn mùa.

- Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt; thay đổi giọng kể cho phù hợp với nội dung.

- Biết theo dõi, nhận xét, đánh giá lời kể của bạn. Kể tiếp được đoạn bạn đang kể.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

+ Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, máy tính, điện thoại thông minh, bài giảng

**2.** **HS**: SGK, máy tính, điện thoại thông minh, vở bài tập Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  *Trong tiết học này, các em luyện tập kể lại 4 đoạn (1, 2, 3, 4) của Chuyện bốn mùa. Sau đó, kể lại toàn bộ câu chuyện hoặc dựng hoạt cảnh 1, 2 đoạn.*  **2. Hoạt động luyện tập – thực hành**  **Hoạt động 1: Kể lại từng đoạn 1, 2, 3, 4 của Chuyện bốn mùa (Bài tập 1)**  - GV gắn 4 hình minh hoạ lên bảng và nêu yêu cầu của Bài tập 1: *Dựa vào tranh, kể lại từng đoạn (1, 2, 3, 4) của Chuyện bốn mùa.* C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_8.png  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_7.png  - GV chỉ tranh, mời 1 HS đọc lần lượt từng lời bắt đầu đoạn dưới mỗi tranh, giúp HS nhận ra các nàng tiên Xuân, Hạ, Thu, Đông trong mỗi tranh.  \* Kể - GV chia HS hình thành nhóm 4 HS, giao nhiệm vụ cho mỗi bạn kể 1 đoạn.  - GV yêu cầu HS tiếp nối nhau kể nhanh trong nhóm.  - GV mời 1 nhóm 4 HS xung phong kể chuyện. GV nhắc HS 1 kể theo tranh 1 sẽ mở đầu bằng câu: *Một ngày đầu năm, bốn nàng tiên Xuân, Hạ, Thu, Đông gặp nhau...* Những HS kể sau cần tiếp nối kịp lượt lời bạn kể trước. Kể bằng ngôn ngữ tự nhiên.  - GV tuyên dương những HS thực hiện tốt yêu cầu.  - Cả lớp và GV nhận xét, khen ngợi nhóm HS kể đúng, kể hay, tiếp nối kịp lượt lời.  **Hoạt động 2: Dựng hoạt cảnh 1, 2 đoạn / hoặc kể lại toàn bộ câu chuyện (Bài tập 2)**  - GV nêu yêu cầu của Bài tập 2: *Kể lại toàn bộ câu chuyện.*  - GV lưu ý HS nên thay Bài tập kể toàn bộ câu chuyện bằng bằng bài tập dựng hoạt cảnh 1, 2 đoạn tuỳ chọn.  - GV hướng dẫn HS cách làm:  + Lớp hình thành các nhóm, phân các vai: bà Đất; 4 nàng tiên Xuân, Hạ, Thu, Đông.  + Mỗi nhóm dựng một hoạt cảnh theo gợi ý:  Đoạn 1 và đoạn 2: Bốn nàng tiên chào hỏi nhau. Nàng Đông cầm tay nàng Xuân, khen nàng Xuân, nàng Xuân trả lời.  Đoạn 3 và đoạn 4: Nàng Hạ khen nàng Thu, giọng vui vẻ, tinh nghịch. Nàng Đông nói về mình, giọng không vui; nàng Thu an ủi nàng Đông.  Đoạn 5: Bà Đất khen từng nàng tiê, đặ tay lên vai từng nàng tiên đó.  - GV mời một vài nhóm tiếp nối nhau thi dựng hoạt canh trước lớp. Mỗi lần một nhóm HS kể xong, cả lóp vỗ tay cảm ơn.  - GV hướng dẫn cả lớp bình chọn nhóm HS dựng hoạt cảnh hấp dẫn.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Xem trước bài mới.  - Nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe.  - HS đọc các lời bắt đầudưới mỗi tranh:  *+ Tranh 1: Đông cầm tay Xuân bảo...*  *+ Tranh 2: Xuân dịu dàng nói...*  *+ Tranh 3: Hạ tinh nghịch xen vào...*  *+ Tranh 4: Thu đặt tay lên vai Đông....*  - HS chia thành các nhóm.  - HS kể trong nhóm.  - HS kể từng đoạn trước lớp.  - HS lắng nghe.  **-** HS lắng nghe  - HS lắng nghe.  - HS dựng hoạt cảnh, kể chuyện trước lớp.  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS nhận xét.  - Lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………..……………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Năm ngày 27 tháng 3 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt**

# **Tiết 278 VIẾT: VIẾT VỀ MỘT MÙA EM YÊU THÍCH**

**I** **. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Dựa vào quan sát hằng ngày, học hỏi cách quan sát mùa trong năm qua các bài văn, bài thơ và dựa vào các gợi ý, HS nói được về mùa em yêu thích.

- Viết 4-5 câu về mùa đó, gắn kèm tranh ảnh minh họa.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Yêu thiên nhiên, yêu các mùa trong năm.

+ Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, bài giảng

**2.** **HS**: SGK, vở bài tập Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  - GV giới thiệu bài học:  **2. Hoạt động Luyện tập – Thực hành**  **Hoạt động 1: Nói về một mùa em yêu thích**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu Bài tập 1, đọc các gợi ý: *Nói về một mùa em yêu thích:*  *Gợi ý:*   * *Nơi em ở có mấy mùa? Đó là những mùa nào?* * *Em thích mùa nào?* * *Mùa đó có gì đặc biệt?* * *- Em thích làm gì trong mùa đó?*   - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, nói về một mùa em yêu thích theo gợi trong SGK.  - GV mời 2-3 HS nói mùa em yêu thích trước lớp.  - GV nhận xét, khen những học sinh kể tiếp.  **Hoạt động 2: Viết đoạn văn (4-5 câu) về mùa em yêu thích**  **-** GV mời 1 HS đọc yêu cầu Bài tập 2: *Dựa vào những điều vừa nói, viết (4-5 câu) về mùa em yêu thích.*  - GV hướng dẫn HS: Dựa vào những gì đã nói, viết một đoạn văn tự do, sáng tạo, có thể viết nhiều hơn 5 câu.  - GV đọc mẫu cho HS nghe 1 đoạn viết của HS năm trước: *Tôi thích mùa hè. Mùa hè, tôi được về quê với ông bà. Ông cho tôi cùng đi thả trâu. Tôi còn được cưỡi trâu nữa. Buổi chiều, tôi theo anh họ ra sườn đê thả diều. Đây là tranh anh họ tôi cưỡi trâu đấy. Nghỉ hè ở quê thật thích.*  - GV yêu cầu HS viết đoạn văn vào Vở bài tập.  - GV mời một số HS đọc đoạn viết trước lớp.  - GV khen ngợi những đoạn viết thú vị, HS đọc trôi chảy, có cảm xúc.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết **Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về các mùa** - GV nhận xét tiết học | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận theo nhóm đôi.  - HS trình bày: *Nơi em ở chỉ có 2 mùa, đó là mùa mưa và mùa khô. Mùa khô nắng, nóng. Mùa mưa có mưa rất nhiều. Em thích mùa mưa vì khí hậu sẽ mát mẻ hơn.*  *-* Lắng nghe  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS nghe đoạn văn mẫu.  - HS viết bài.  - HS đọc bài.  - Lắng nghe  - Lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………..……………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Năm ngày 27 tháng 3 năm 2025**

**Môn: Toán**

**Tiết 139 PHÉP CỘNG (k/n) TRONG PHẠM VI 1000(TT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng.**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải bài tập, các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000.

**2. Phẩm chất, năng lực.**

- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù toán học.

- Phát triển phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

1. GV: Máy tính, máy chiếu

2. HS: SGK, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1**. **Hoạt động khởi động**  - Tổ chức cho HS hát tập thể bài : “Lớp chúng ta đoàn kết”.  **2**. **Hoạt động thực hành, luyệntập**  Yêu cầu HS mở SGK/59  **Bài 3/59**: Tính (theo mẫu)  - Đọc BT3.  ? Bài 3 yêu cầu gì?  - Quan sát mẫu, nêu cách đặt tính rồi tính của phép tính 124 + 35  - Đại diện chia sẻ cách làm.  - GV chốt lại cách thực hiện và lưu ý cách đặt tính.  - HS làm vở.  - Đổi vở kiểm tra chéo.  **Bài 4/59**: Tính (theo mẫu)  -Nêu yêu cầu bài 4  - Quan sát mẫu: Nhắc lại cách đặt tính rồi tính của phép tính 261 + 4  - Đại diện một vài cặp HS chia sẻ cách tính.  - GV chốt và lưu ý cách đặt tính.  - HS làm vở.  - Đổi vở kiểm tra chéo.  **Bài 5/59**: Đặt tính rồi tính  803 + 55  246 + 31  510 + 9  694 +4  ! Nêu yêu cầu bài 5.  - HS làm bài.  - Đổi vở kiểm tra chéo.  - Nêu cách làm.  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS.  - Đặt câu hỏi để HS nhắc lại cách đặt tính rồi tính trong từng trường hợp.  **3. Hoạt động vận dụng.**  **Bài 6/59**:  ! Đọc bài 6.  - Yêu cầu HS phân tích bài toán (bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì)  -HS trình bày vào vở, 1 HS làm bảng nhóm  -Nhận xét đánh giá, chốt bài làm đúng  **4. Hoạt động củng cố - nối tiếp**  ? Qua các bài tập, em được củng cố kiến thức gì?  ?Khi đặt tính và tính em cần lưu ý những gì?  -GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - Lớp hát và kết hợp động tác    -HS đọc.  - HS trả lời.  4 cộng 5 bằng 9,viết 9.  2 cộng 3 bằng 5,viết 5.  Hạ 1, viết 1.  Vậy 124 + 35 =159  - HS trình bày.  - HS lắng nghe.  - HS làm vở.  - HS đổi chéo vở.  1 cộng 4 bằng 5,viết 5.  Hạ 6, viết 6.  Hạ 2, viết 2.  Vậy 261 + 4 = 265  -Nêu yêu cầu  - HS quan sát  - HS chia sẻ  - Lắng nghe.  -Làm bài cá nhân  -Kiểm tra chéo  -HS nêu  - HS làm bài.  -Đọc nêu  Bài giải:  Hai lớp sưu tầm được tất cả số bức ảnh là:  145 +154 = 299 (bức ảnh)  Đáp số: 299 bức ảnh  - Lắng nghe  - HS nhắc lại.  -HS thực hiện  - HS trình bày  -Lắng nghe  - HS trả lời  - Lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………..……………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Sáu ngày 28 tháng 3 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt**

# **Tiết 279 TỰ ĐỌC SÁCH BÁO:**

# **ĐỌC SÁCH BÁO VIẾT VỀ CÁC MÙA**

**I** **. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

* Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn sách báo mình mang tới lớp.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Thêm yêu thiên nhiên đất nước, các mùa của đất nước.

+ Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, máy tính, điện thoại thông minh, bài giảng

**2.** **HS**: SGK, máy tính, điện thoại thông minh, vở bài tập Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  - GV giới thiệu bài học: *Trong tiết học hôm nay, các em mang đến lớp sách báo viết về các mùa, tự đọc và đọc lại cho các bạn nghe những bài viết hay, trao đổi về những gì mình đọc được.*  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức**  **Tìm hiểu yêu cầu của bài**  - GV mời 3 HS đọc tiếp nối 3 bước của tiết học:  - HS1 (Câu 1): *Em hãy mang đến lớp một quyển sách (tờ báo) viết về thời tiết, các mùa. Giới thiệu sách (báo) với các bạn.*  + HS đọc tên các cuốn sách được giới thiệu trong SGK: *Cuốn sách lớn rực rỡ về bốn mùa, Thiên nhiên kì diệu hay thảm họa, Lễ hội và bốn mùa, Cuốn sách đầu đời tuyệt đẹp về bốn mùa.*  + GV yêu cầu HS bày ra trước mặt những cuốn sách mà mình mang đến lớp.  + GV mời một vài HS giới thiệu với các bạn quyển sách của mình theo gợi ý: tên sách, tên tác giả, tên NXB.  - HS2 (Câu 2): *Tự đọc một truyện (bài thơ, bài báo) em thích.*  + HS đọc bài thơ mẫu: Mùa xuân.  + GV hướng dẫn HS: HS nào không mang sách đến lớp có thể đọc bài thơ Mùa xuân trong SGK.  **3. Hoạt động Luyện tập - Thực hành**  **Hoạt động : Tự đọc sách báo**  - GV giữ cho lớp học yên tĩnh để HS đọc. Nhắc HS khi đọc cần ghi lại vào sổ hoặc phiếu đọc sách những câu văn hay, đáng ghi nhớ.  - GV đi tới từng bàn giúp HS chọn bài, đoạn đọc  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp*:***  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết sau.  - GV nhận xét tiết học | - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS đọc yêu cầu câu 1 và đọc tên các cuốn sách được giới thiệu trong SGK.  - HS bày sách.  - HS giới thiệu.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS đọc sách, ghi Phiếu đọc sách.  - Lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………..……………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Sáu ngày 28 tháng 3 năm 2025**

**Môn: Toán**

**Tiết 140 BÀI 80 :**

**PHÉP TRỪ (KHÔNG NHỚ) TRONG PHẠM VI 1000 ( Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép trừ ( không nhớ ) trong phạm vi 1000.

- Vận dụng được kiến thức , kĩ năng về phép trừ đã học để giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

**2. Phẩm chất, năng lực**

*- Năng lực:* Thông qua việc tìm kết quả các phép trừ ( không nhớ) trong phạm vi 1000 phát triển các năng lực toán học cho HS.

*- Phẩm chất:*chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, ...

Thẻ trăm, chục, đơn vị có trong bộ đồ dùng học Toán 2

2. HS: SGK, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. HĐ khởi động**  - GV tổ chức cho HS hát tập thể bài *Bắc kim thang.*  **2.** **Hoạt động hình thành kiến thức**  - GV cho HS quan sát tranh và nêu đề toán : *Bạn Hươu nói “Tôi cao 587cm”. Bạn Voi nói“Tôi thấp hơn bạn 265 cm”*. *Hỏi bạn Voi cao bao nhiêu xăng ti mét ?*  + Trong tranh, các bạn đang làm gì?  + Bạn Hươu nói gì?  + Bạn Voi nói gì?  + Vậy muốn biết bạn Voi cao bao nhiêu xăng ti mét ta làm phép tính gì ?  - Nêu phép tính thích hợp.  - Yêu cầu hs thảo luận N2 nêu cách đặt tính và kết quả phép tính  GV chốt lại các bước thực hiện tính 587 – 265 = ?  + Đặt tính theo cột dọc.  + Làm tính từ phải sang trái.  -Trừ đơn vị với đơn vị  -Trừ chục với chục  -Trừ trăm với trăm  Vậy 587 – 265 =322  GV nêu phép tính khác cho HS thực hiện  VD : 879 -254 = ?  Cho HS thực hiện vài phép tính để củng cố cách trừ các số không nhớ trong phạm vi 1000  **Hoạt dộng thực hành, luyện tập**  !SGK/ 60  **Bài 1**: Tính  ! Đọc yêu cầu bài 1  ! Bài 1 yêu cầu gì ?  Làm bảng con , gọi 2 HS lên bảng.  Nhận xét bài.Chốt kết quả đúng  ? BT 1 củng cố kiến thức gì ?  **Bài 2**: Đặt tính rồi tính  625 - 110  865 -224  743 – 543  946 – 932  ! Đọc cầu bài 2.  ! Bài 2 có mấy yêu cầu là những yêu cầu gì ?  Làm vở - bảng nhóm  Nhận xét bài .Chốt kết quả đúng  Lưu ý kĩ năng đặt tính , làm tính  ? Qua BT 2 củng cố kiến thức gì ?  **4**.  **Hoạt động vận dụng.**  ? Tìm một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép trừ đã học rồi chia sẻ với các bạn trong lớp.  **5. Hoạt động củng cố - nối tiếp**  ? Qua bài học hôm nay các em biết thêm được điều gì?  ?Khi đặt tính và tính cần lưu ý gì?  -GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS hát và vận động theo bài hát *Bắc kim thang*  - HS quan sát và trả lời câu hỏi:  *+ Các bạn hươu và voi đang nói chuyện với nhau.*  *+ Bạn Hươu cao 587 cm.*  *+ Bạn Voi thấp hơn Hươu 265 cm*  + HS nêu:  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện các nhóm nêu kết quả  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện các phép tính để củng cố cách làm tính trừ  -Hs mở SGK    -HS đọc bài  -HS nêu yêu cầu  -2 HS lên bảng lớp  - 2, 3 hs trả lời  -HS đọc bài  - HS nêu yêu cầu  -HS làm vở, bảng nhóm  - Đổi chéo vở , NX  - 2, 3 hs trả lời  -HS nêu  - HS nêu , nhắc lại  -Hs lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Thứ Sáu ngày 28 tháng 3 năm 2025**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

# **Tiết 84 SINH HOẠT LỚP:**

# **ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH EM**

**Chúng em kể chuyện về Bác Hồ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

* HS tự nhận xét, đánh giá về những điều mà bản thân học được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề Gia đình em.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Hiểu về những điều mà em đã học được từ chủ đề Gia đình em.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**Chúng em kể chuyện về Bác Hồ**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV**

* Giáo án.

**2. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  **-** GV điều hành lớp và nêu hoạt động Điều em học được từ chủ đề gia đình em.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo cặp đôi:  *+ Kể tên những hoạt động mà em đã được tham gia trong chủ đề Gia đình em.*  *+ Em thích hoạt động nào nhất? Vì sao?*  *+ Chia sẻ những điều em học được từ chủ đề Gia đình em.*  - GV mời một số HS chia trước lớp theo những nội dung trên.  - GV yêu cầu HS tự nhận xét, đánh giá theo mức: hoàn thành tốt, hoàn thành, chưa hoàn thành.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_30.png  **3. Hoạt động củng cố - nối tiếp**  - Qua bài học hôm nay các em biết thêm được điều gì?  - Nhắc học sinh chuẩn bị bài hôm sau  -GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS thảo luận theo cặp đôi.  - HS trình bày.  - HS tự đánh giá, nhận xét.  - HS trả lời  - Lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………